

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **185/2023/HS-ST**
Ngày: 24 - 8 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thủy
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Kền
Bà Trần Thị Kim NH

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 149/2023/TLST-HS ngày 28/7/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2023/QĐXXST-HS ngày 03/8/2023 đối với bị cáo:

Lê Hậu G (tên gọi khác: không); sinh ngày 02 tháng 5 năm 1994, tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ 76B, khu 5B, phường B Đ, thành phố HL, tỉnh QN; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Xuân T (đã chết), con bà: Phạm Thị Th; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không có. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/4/2023, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Đào Văn Tr (vắng mặt)

Chị Trần Thị Tuyết Nh, sinh năm: 1994; nơi cư trú: tổ 2, khu 2, phường VH, thành phố H L, tỉnh QN; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 01 giờ 40 phút ngày 02/4/2023, Công an thành phố Hạ Long phối hợp với Công an phường H T kiểm tra hành chính căn hộ số 1053, Chung cư Green Bay Garden, thuộc tổ 33, khu 3, phường H T, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình kiểm tra, phát hiện 03 người gồm Lê Hậu G, Đào Văn Tr, Trần Thị Tuyết NH nghi có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng gồm: tại nền nhà 02 (hai) bình khí nén hình trụ tròn bằng kim loại màu vàng, trên đỉnh mỗi bình có van xả (nghi bên trong có chứa khí N_2O) (kí hiệu M1, M2); 10 (mười) vỏ bóng bay. Lê Hậu G tự nguyện lấy trong túi quần bên phải đang mặc 01 (một) tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng có dính chất bột màu trắng dạng vết.

Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ mẫu nước tiểu của những đối tượng trên theo quy định. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Hậu Giang.

Kết luận giám định số 420/KL-KTHS ngày 07/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng dạng vết trên tờ tiền Việt Nam loại 5.000 đồng gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng.

Kết luận giám định số 419/KL-KTHS ngày 07/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Tìm thấy chất ma túy MDMA, Ketamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Lê Hậu G gửi giám định; tìm thấy chất ma túy Ketamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Đào Văn Tr gửi giám định; Không tìm thấy các chất ma túy thường gặp (Methamphetamine, MDMA, Ketamine, Heroine, Morphine) trong mẫu nước tiểu ghi thu của Trần Thị Tuyết NH gửi giám định.

Kết luận giám định số 430/KL-KTHS ngày 10/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Trong 02 (hai) bình khí nén hình trụ tròn bằng kim loại màu vàng gửi giám định có 01 (một) bình ký hiệu M2 còn khí bên trong và là khí dinitrogen monoxide (nitrous oxide, N_2O) hay còn gọi là “khí cười”; khối lượng khí N_2O trong bình là 2,17 kg (hai phẩy mười bảy kilogam). 01 (một) bình khí nén hình trụ tròn bằng kim loại màu vàng kí hiệu M1 đã hết khí nên không tiến hành giám định.

Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 03/4/2023 của Phòng khám đa khoa khu vực Cao Xanh xác định Đào Văn Tr không nghiện ma túy.

Quá trình điều tra xác định hành vi phạm tội của bị cáo Lê Hậu G như sau:

Trần Thị Tuyết NH và Đào Văn Tr có mối quan hệ tình cảm. Tới ngày 01/4/2023, NH tự liên hệ với anh Đoàn Xuân Trường làm nghề cho thuê căn hộ Homestay để thuê căn hộ số 1503, Chung cư Green Bay Garden, thuộc tổ 33, khu 3, phường H T, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Sau đó, NH nảy sinh ý định sử dụng bóng cười (N_2O) nên gọi điện thoại bảo Tr đi mua về cùng sử dụng. Tr một mình đi đến khu vực Yết Kiêu, thành phố Hạ Long mua của một người đàn ông không quen biết 02 (hai) bình khí N_2O và vỏ bóng bay với giá 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), rồi cùng NH đi đến căn hộ đã thuê để sử dụng. Trong

khi sử dụng thì NH và Tr thống nhất gọi cho bạn là Lê Hậu G đến cùng sử dụng bóng cười.

Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 02/4/2023, NH gọi điện thoại rủ G đến căn hộ số 1503 sử dụng bóng cười, G đồng ý và mang theo ma túy Ketamine được gói trong tờ tiền mệnh giá 5.000đ (năm nghìn đồng). Đến 00 giờ 45 phút cùng ngày, G đến sử dụng bóng cười cùng NH và Tr. Khoảng 10 phút sau, khi NH đi vệ sinh, thì Glấy ra tờ tiền mệnh giá 5.000đ (năm nghìn đồng) bên trong có gói ma túy Ketamine và nói với Tr “*còn ít ke, anh em mình chơi*”. Tr hiểu ý là G mời sử dụng ma túy nên hỏi lại “*Đồ đâu ra?*”, G nói “*Đồ hôm trước đi chơi về còn một ít*”. Sau đó, G cầm tờ tiền có chứa ma túy Ketamine đã được xào nhuộm đưa lên mũi hít một phần, rồi để tờ tiền còn ma túy xuống bàn trước mặt Tr và bảo Tr: “*Chơi đi, còn một ít không sao đâu*”, Tr cầm tờ tiền đưa lên mũi hít hết số ma túy còn lại trên tờ tiền rồi để tờ tiền lên bàn. Do sợ NH biết việc sử dụng ma túy nên G cầm tờ tiền cho vào túi quần phía trước bên phải. Một lúc sau, NH đi ra và tiếp tục sử dụng bóng cười với Tr và Giang. Đến 01 giờ 40 phút cùng ngày, Công an thành phố Hạ Long phối hợp với Công an phường H T kiểm tra căn hộ số 1503, phát hiện bắt giữ G và thu giữ vật chứng.

Quá trình điều tra, Lê Hậu Giang, Đào Văn Tr và Trần Thị Tuyết NH khai nhận phù hợp nội dung vụ án nêu trên. Ngoài ra, G khai nguồn gốc số ma túy Ketamine mời Tr sử dụng là do G mua của một người đàn ông không quen biết tại Công viên Lán Bè, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long vào chiều ngày 30/3/2023 với giá 2.000.000đ (*hai triệu đồng*). Trong mẫu nước tiểu của G có chất ma túy MDMA là do tối ngày 31/3/2023, G có đi quán Bar New Hạ Long và nhặt được 01 (một) viên ma túy thuốc lắc nên đã sử dụng viên thuốc lắc này cùng với một phần ma túy Ketamine mua được.

Tại bản Cáo trạng số 150/CT-VKSHL ngày 25/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Lê Hậu G về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Hậu G khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Người làm chứng chị Trần Thị Tuyết NH có mặt tại phiên tòa có lời khai: chị là người thuê căn hộ 1503 tại Chung cư Green Bay Garden để cùng Đào Văn Tr (bạn trai chị) sử dụng khí cười. Do Lê Hậu G là bạn xã hội của cả NH và Tr nên NH đã gọi G đến cùng sử dụng. Tuy nhiên, việc G và Tr sử dụng ma túy Ketamine diễn ra như thế nào thì NH không biết vì khi đó NH đi vệ sinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Lê Hậu G từ 24 (hai mươi

bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a và c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 02 bình kim loại trụ tròn, màu vàng + 10 vỏ bóng bay màu đen; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước tờ tiền 5.000đ; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động + 01 sim.

Bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng bị cáo trình bày: trong thời gian bị tạm giam bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất ăn năn hối cải, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Hậu G khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, phù hợp với Biên bản kiểm tra và thu giữ vật chứng ngày 02/4/2023 của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Hạ Long và Công an phường H T; phù hợp với vật chứng thu giữ và lời khai của những người làm chứng; phù hợp với các Kết luận giám định số 419/KL-KTHS ngày 07/4/2023, số 420/KL-KTHS ngày 07/4/2023 và số 430/KL-KTHS ngày 10/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 00 giờ 45 phút đến 01 giờ 40 phút, ngày 02/4/2023, tại căn hộ 1503, thuộc Chung cư Green Bay Garden, tổ 33, khu 3, phường H T, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Lê Hậu G có hành vi tổ chức cho Đào Văn Tr sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an thành phố Hạ Long phối hợp với Công an phường H T kiểm tra bắt giữ, thu toàn bộ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Hậu G đã cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng và chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện. Ma túy là loại độc dược không những hủy hoại sức khỏe của người sử dụng, mà còn gây tác

hại nhiều mặt trong đời sống xã hội và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm. Bị cáo là người đã Tr thành, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song vì lối sống buông thả, thỏa mãn nhu cầu của bản thân và ý thức chấp hành pháp luật kém nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản, hiện đang tạm giam, khó có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với các bình kim loại chứa khí N₂O, 10 vỏ bóng bay là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 tờ tiền 5.000đ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 Điện thoại di động thu của Lê Hậu G, quá trình điều tra xác định bị cáo chỉ dùng liên lạc cá nhân nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Lê Hậu G phạm tội: “*Tổ chức sử dụng phép chất ma túy*”.

Căn cứ: khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lê Hậu G24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 02/4/2023.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a và c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền Việt Nam loại 5.000 đồng (năm nghìn đồng).

(Theo Biên bản giao nhận tài sản số 335/2023/BBBG - CQCSĐT CATPHAL ngày 14/6/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long và

Kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Ninh và Phiếu nhập kho gói gửi số 1289 ngày 14/6/2023 của Kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Ninh)

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bình kim loại hình trụ tròn màu vàng, 10 vỏ bóng bay màu đen.

- Trả lại bị cáo Lê Hậu G01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng iphone 13 Pro Max) màu xanh + kèm 01 sim.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 243/BB-THA ngày 17 tháng 8 năm 2023 giữa Công an thành phố Hạ Long và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long).

3. Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Hậu G01 nghĩa vụ nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/8/2023).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP Hạ Long;
- Công an TP Hạ Long;
- Cơ quan THAHS - CA TP Hạ Long;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Hạ Long;
- Chi cục THADS TP Hạ Long;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Đoàn Thị Thủy